

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** năm 2013

## **NGHỊ ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010** của

**quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

---

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;*

*Chính phủ ban hành Nghị định số a đ i, b ̣ sung m ̣ t s ̣ đ i ̣ u c ̣ a Nghị đ ̣ nh s ̣ 11/2010/NĐ-CP ngày*

**Đ i ̣ u**

**1. S ̣ a đ ̣ i, b ̣ sung m ̣ t s ̣ đ i ̣ u c ̣ a Nghị đ ̣ nh s ̣ 11/2010/NĐ-CP ngày 24**

1. Khoản 3, Khoản 4, Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"3. Đối với đường bộ xây dựng mới hoặc nâng cấp, cấp tối ưu, chủ đầu tư phải xác định hệ số an toàn đất dành

Đối với đất của đường bộ, lập thể tích đất nền có thể quy định thu hồi đất, thực hiện bồi thường

Đối với đất hành lang an toàn đường bộ: Chủ đầu tư tiến hành công tác giao hệ số an toàn đất bàn giao cho địa phương

4. Đối với đường bộ đang khai thác, cơ quan quản lý đường bộ chủ trì, phối hợp cùng cơ quan quản lý

a) Rà soát, xác định hệ số an toàn phần đất của đường bộ; lập thể tích đất nền có thể quy định thu

b) Rà soát, xác định hệ số an toàn phần đất hành lang an toàn đường bộ; tiến hành công tác giao hệ số an toàn đất

2. Điều 15 được sửa đổi như sau:

" **Điều 15. Hệ số an toàn hành lang an toàn đường bộ**

Hành lang an toàn đường bộ là dải đất dọc hai bên đất của đường bộ nhằm bảo đảm an toàn giao thông

1. Đối với đường ngoài đô thị: Căn cứ cấp kết cấu đất của đường theo quy hoạch, phạm vi hành lang an toàn

a) 17 mét đối với đường cấp I, cấp II;

b) 13 mét đối với đường cấp III;

c) 09 mét đối với đường cấp IV, cấp V;

d) 04 mét đối với đường có cấp thấp hơn cấp V.

2. Đối với đường đô thị, giới hạn hành lang an toàn đường bộ là chiều giới đường đi theo quy hoạch đường

3. Đối với đường cao tốc ngoài đô thị:

a) 17 mét, tính từ đất của đường bộ ra mép bên;

b) 20 mét, tính từ mép ngoài của kết cấu ngoài cùng ra mép bên đối với cầu và hầm;

c) Đường hầm đường cao tốc có đường bên, cần cắm vào cấp kết thu đất của đường bên để xác định hành lang

4. Đối với đường cao tốc trong đô thị:

a) Không nhỏ hơn 10 mét tính từ mép ngoài của kết cấu ngoài cùng ra mép bên đối với hầm và cầu

b) Là chiều giới đường đi theo quy hoạch đường cấp có thể quy định phê duyệt đối với hầm và cầu

c) Từ mép ngoài của mặt đường đến chiều giới đường đi, nhưng không nhỏ hơn 10 mét đối với đường cao

5. Điều lệ điều hành bộ có hành lang an toàn chung liên với hành lang an toàn điều hành số thì phân định ranh

Trình tự hợp đồng bộ, điều hành số liên kết và chung nhau rãnh dục thì ranh giới hành lang an toàn là mé

6. Điều lệ điều hành bộ có hành lang an toàn chung liên với hành lang bộ o với điều hành thực nghiệm địa thì ranh

7. Xử lý hành lang an toàn điều hành cao tốc đã được xác định theo quy định ngày Nghị định này

a) Trình tự hợp đồng án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đã thực hiện xong hoặc đang thực hiện vi

b) Trình tự hợp đồng án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa thực hiện bởi thẩm định, hồ tr

3. Điều khoản 2 Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"b) Theo chiều ngang của, điều lệ phần của chủ yếu trên của kết cấu phần của chủ yếu trên phần đất không n

4. Bổ sung Điều 25a, Điều 25b, Điều 25c và Điều 25d vào sau Điều 25 như sau:

**Điều 25a. Sửa đổi quy tắc thi hành thông vào mục đích giao thông**

1. Việc sửa đổi quy tắc thi hành hệ thống không vào mục đích giao thông, không được gây mất trật t

2. Hệ thống được phép sửa đổi quy tắc thi hành không vào mục đích giao thông trong các trường hợp d

a) Tuyên truyền chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Thời gian số đông người

b) Tổ chức đám tang và điếu công, giỗ xe phở c và đám tang của họ gia đình; thời gian số đông người

c) Tổ chức đám cưới và điếu công, giỗ xe phở c và đám cưới của họ gia đình; thời gian số đông người

d) Điếu công, giỗ xe phở c và hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; thời gian số đông người

đ) Điếu công chuyên vận tải, phở thời xây dựng và thi công công trình của họ gia đình; thời gian

3. Về hệ thống phép số đông người không vào mục đích giao thông phải đáp ứng các điều

a) Phần hệ thống còn lại dành cho người đi bộ có bề rộng người thi u ít nhất 1,5 mét;

b) Hệ thống có kết cấu chủ yếu phù hợp với trình độ hợp pháp phép số đông người.

4. Đối với trình độ hợp pháp số đông người hệ thống quy định tại Điều b, Điều c Khoản 2 Điều này, họ gia đình phải

### **Điều 25b. Số đông người mọt phần lòng đường không vào mục đích giao thông**

1. Việc số đông người mọt phần lòng đường không vào mục đích giao thông không được gây mọt

2. Lòng đường được phép số đông người không vào mục đích giao thông trong các trình độ hợp pháp

---

a) Điếm công, giờ xe ô tô phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; thời gian số đếm

b) Điếm trung chuyển rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp và sinh môi trường đô thị; thời gian số đếm

3. Vị trí lòng đường được phép số đếm không vào mục đích giao thông phải đáp ứng các

a) Không thu tiền quy định đi qua đô thị;

b) Phần lòng đường còn lại dành cho các loại phương tiện có biển số không tính là biển số 02 làn xe cho

c) Lòng đường có kết cấu chịu lực phù hợp với trường hợp hợp được phép số đếm tạm thời.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định thời gian hành chính và cho phép số

### **Điều 25c. Số đếm tạm thời miễn phí hệ phố, lòng đường đi công, giờ xe**

1. Vị trí số đếm tạm thời miễn phí hệ phố, lòng đường, giờ xe có thu phí không được gây mất

2. Vị trí hệ phố, lòng đường được phép số đếm tạm thời có kết cấu chịu lực phù hợp với trường hợp hợp

a) Không thu tiền quy định đi qua đô thị;

b) Phần lòng đường còn lại dành cho các loại phương tiện có biển số không tính là biển số 02 làn xe có

c) Phần hệ phễu còn lại dành cho người đi bộ có bề rộng tối thiểu 1,5 mét.

3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy

4. Giao Bộ Giao thông vận tải chỉ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, khai thác số d

**Điều 25d. Xử lý các trường hợp đã được cấp phép số đường tạm thời mà t phần lòng đường, hè ph**

1. Trường hợp đáp ứng quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 25a, Khoản 2, Khoản 3 Điều 25b và Kho

2. Trường hợp không đáp ứng quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 25a, Khoản 2, Khoản 3 Điều 25b và

**Điều 2**

## **2. Điều khoản thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2013.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy b

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỨ TƯỚNG**  
(Đã ký)

**Nguyễn Tấn Dũng**